



QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN

BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG

PHIÊN BẢN 2025 – ĐÓNG PHÍ ĐỊNH KỲ

(Sản phẩm được Bộ Tài chính phê chuẩn phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm và phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ theo Công văn số 18630/BTC-QLBH ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam)



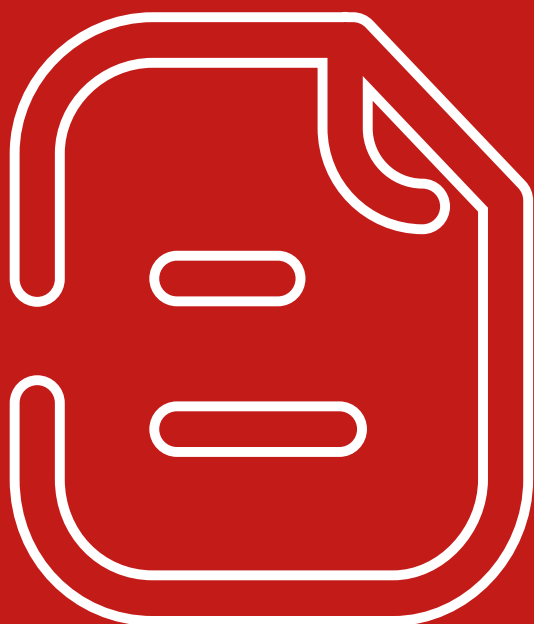
MỤC LỤC

A. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM.....	5
1. QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ	5
2. QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN.....	5
3. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO	7
4. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM.....	11
B. THAM GIA BẢO HIỂM	14
5. THỦ TỤC VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA BẢO HIỂM.....	14
6. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN	14
7. MIỄN TRUY XÉT	17
8. NHẦM LẪN KHI KÊ KHAI TUỔI, GIỚI TÍNH.....	17
9. THỜI GIAN CÂN NHẮC.....	18
C. PHÍ VÀ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG	20
10. PHÍ BẢO HIỂM CƠ BẢN, PHÍ BẢO HIỂM ĐÓNG THÊM VÀ CƠ CHẾ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM.....	20
11. TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG.....	21
12. GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG, GIÁ TRỊ HOÀN LẠI	21
13. THỜI ĐIỂM CẦN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM	22
14. THỜI GIAN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ.....	23
15. KHÔI PHỤC HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG	24
16. KHOẢN KHẤU TRỪ HÀNG THÁNG	24
D. CÁC THAY ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG	27
17. RÚT TIỀN TỪ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG	27
18. THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN PHÍ BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI	27
19. CÁC THAY ĐỔI KHÁC	32
E. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG.....	35
20. THỜI HẠN BẢO HIỂM (THỜI HẠN HỢP ĐỒNG), THỜI HẠN	

ĐÓNG PHÍ	35
21. NGÀY HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG	35
22. ĐẢM BẢO DUY TRÌ HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG	35
23. CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG	35
PHỤ LỤC 1: CÁC QUY ĐỊNH KHÁC.....	38
1. BẢO HIỂM TẠM THỜI	38
2. BẢO HIỂM CÓ ĐIỀU KIỆN	39
3. NGƯỜI ĐƯỢC NHẬN QUYỀN LỢI	40
4. HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI	41
5. THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ VÀ GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI	43
6. CÁC KHOẢN TIỀN HOÀN TRẢ, KHẤU TRỪ	43
7. CAM KẾT TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ CẨM VẬN CỦA GENERALI....	44
8. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP	44
PHỤ LỤC 2: CÁC KHOẢN PHÍ	45
1. PHÍ BAN ĐẦU	45
2. PHÍ RỦI RO	45
3. PHÍ QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG	45
4. PHÍ QUẢN LÝ QUỸ	45
5. PHÍ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC HẠN	46
PHỤ LỤC 3: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ	47

A.

QUYỀN LỢI
SẢN PHẨM



A. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM

Sản phẩm Bảo hiểm Liên kết chung – Phiên bản 2025 – Đóng phí định kỳ (“**Sản phẩm bảo hiểm chính**”) cung cấp các quyền lợi sau:

 QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ	❖ Hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung
 QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN	❖ Thưởng định kỳ ❖ Thưởng đặc biệt ❖ Thưởng sự kiện đặc biệt
 QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO	❖ Tử vong ❖ Thương tật toàn bộ vĩnh viễn ❖ Hỗ trợ tài chính đối với rủi ro Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (*)

(*) Quyền lợi áp dụng cho Lựa chọn Nâng cao.

1. QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ

Là toàn bộ kết quả đầu tư từ phần phí đem đi đầu tư của Bên mua bảo hiểm sau khi trừ đi Phí quản lý quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm.

Giá trị Tài khoản hợp đồng sẽ được hưởng lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư của Quỹ liên kết chung được Generali công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (“website”) tại từng thời điểm.

Lãi suất đầu tư được áp dụng sẽ không thấp hơn lãi suất đầu tư cam kết được liệt kê trong bảng sau:

Năm hợp đồng	01	Từ 02 đến 05	Từ 06 đến 10	Từ 11 đến 13	Từ 14 đến 16	Từ 17 trở đi
Lãi suất đầu tư cam kết (%/năm)	3,5%	3,0%	2,0%	1,5%	1,0%	0,5%

2. QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Generali sẽ chi trả quyền lợi gia tăng Giá trị Tài khoản bao gồm: thưởng định kỳ, thưởng đặc biệt và thưởng sự kiện đặc biệt nếu Bên mua bảo hiểm đáp ứng đầy đủ các điều kiện nhận thưởng theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này. Chi tiết quyền lợi như sau:

2.1. Quyền lợi thưởng định kỳ

Bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 05 và mỗi 05 năm sau đó cho đến hết thời hạn hợp đồng, Generali sẽ chi trả khoản thưởng định kỳ bằng 15% giá trị bình quân của Giá trị Tài khoản cơ bản trong 60 tháng liên tiếp của mỗi kỳ xét thưởng như sau:

Kỳ xét thưởng	Là giai đoạn mỗi 05 Năm hợp đồng liên tiếp bắt đầu từ Ngày hiệu lực hợp đồng đối với kỳ xét thưởng đầu tiên và bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng đối với các kỳ xét thưởng tiếp theo cho đến hết thời hạn hợp đồng.
Thời điểm trả thưởng	Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng: thứ 05, thứ 10, thứ 15, thứ 20, thứ 25, thứ 30, thứ 35, thứ 40, thứ 45, thứ 50, thứ 55, thứ 60, thứ 65, thứ 70, thứ 75, thứ 80, thứ 85, thứ 90 và thứ 95.
Tại thời điểm trả thưởng, các khoản thưởng định kỳ sẽ được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm mà không bị trừ Phí ban đầu.	

2.2. Quyền lợi thưởng đặc biệt

Bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 15 và mỗi 05 năm sau đó cho đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 30, Generali sẽ chi trả khoản thưởng đặc biệt như sau:

Kỳ xét thưởng	Thời điểm trả thưởng tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng	Số tiền chi trả theo % Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 15	thứ 15	50%
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 20	thứ 20	50%
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 25	thứ 25	100%
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 30	thứ 30	100%
Tại thời điểm trả thưởng, các khoản thưởng đặc biệt sẽ được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm mà không bị trừ Phí ban đầu.		

2.3. Điều kiện nhận thưởng đối với thưởng định kỳ và thưởng đặc biệt trong mỗi kỳ xét thưởng như sau:

Điều kiện nhận thưởng	Thưởng định kỳ	Thưởng đặc biệt
Đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản	Áp dụng	Áp dụng
Không để Hợp đồng mất hiệu lực liên tục quá 180 ngày	Áp dụng	Áp dụng
Không rút tiền từ Tài khoản cơ bản	Áp dụng	Áp dụng
Không giảm Số tiền bảo hiểm	Áp dụng	Không áp dụng
Không giảm Phí bảo hiểm cơ bản	Không áp dụng	Áp dụng

2.4. Quyền lợi thưởng sự kiện đặc biệt

Quyền lợi này được chi trả cho các Sự kiện áp dụng phát sinh sau Thời gian cân nhắc.

Quyền lợi	Bên mua bảo hiểm được đăng ký nhận quyền lợi thưởng sự kiện đặc biệt trong vòng 12 tháng kể từ khi phát sinh một trong các Sự kiện áp dụng.
Sự kiện áp dụng	▪ Người được bảo hiểm kết hôn; ▪ Người được bảo hiểm: - là nữ sinh con; hoặc - là nam có vợ sinh con; hoặc - nhận con nuôi; ▪ Người được bảo hiểm kỷ niệm ngày cưới mỗi 10 năm.
Số tiền chi trả	20% Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng, tối đa 25 triệu đồng.
Giới hạn quyền lợi	Quyền lợi chỉ chi trả 01 lần trong suốt thời hạn hợp đồng, bất kể phát sinh nhiều Sự kiện áp dụng.
Hình thức nhận thưởng	Khoản thưởng sẽ được phân bổ vào Tài khoản cơ bản mà không bị trừ Phí ban đầu.

3. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO

Tại thời điểm tham gia Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn một trong các lựa chọn bảo hiểm rủi ro (“Lựa chọn bảo hiểm”) như sau:

- Lựa chọn Cơ bản; hoặc
- Lựa chọn Nâng cao. Từ ngày Người được bảo hiểm đạt 70 Tuổi, Lựa chọn Nâng cao này sẽ được tự động chuyển thành Lựa chọn Cơ bản.

Tương ứng với Lựa chọn bảo hiểm, Generali sẽ chi trả các quyền lợi chi tiết như sau:

3.1. Quyền lợi tử vong

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Generali sẽ chi trả:

	Thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm	
	Trước 70 Tuổi	Từ 70 Tuổi trở đi
Lựa chọn Cơ bản	Số tiền lớn hơn giữa: - Số tiền bảo hiểm; và - Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).	
Lựa chọn Nâng cao	Tổng số tiền của: - Số tiền bảo hiểm; và - Giá trị Tài khoản cơ bản; và - Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).	Số tiền lớn hơn giữa: - Số tiền bảo hiểm; và - Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).

Số tiền bảo hiểm, Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm tử vong.

Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm tử vong.

Trước khi chi trả quyền lợi tử vong tại Điều 3.1, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

3.2. Quyền lợi Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (“TTTBVV”)

3.2.1. Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV trước 70 Tuổi, Generali sẽ chi trả quyền lợi như sau:

Lựa chọn Cơ bản	Số tiền lớn hơn giữa: - Số tiền bảo hiểm; và - Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có). Trong đó, Số tiền bảo hiểm, Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV.
-----------------	--

	Trường hợp quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV.
Lựa chọn Nâng cao	- Số tiền bảo hiểm; và - Quyền lợi Hỗ trợ tài chính theo quy định tại Điều 3.2.3; và - Giá trị Tài khoản cơ bản cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có). Trong đó: - Số tiền bảo hiểm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV và được chi trả sau khi Generali chấp thuận. - Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được giữ lại tiếp tục hưởng lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư được công bố của Quỹ liên kết chung và được chi trả một lần theo quy định tại Điều 3.2.3. Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực khi quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.

Trước khi chi trả quyền lợi TTTBVV tại Điều 3.2.1, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

3.2.2 Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV từ 70 Tuổi trở đi, Generali sẽ chi trả quyền lợi như sau:

Lựa chọn Cơ bản	Lựa chọn Nâng cao
Số tiền lớn hơn giữa: - Số tiền bảo hiểm; và - Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).	

Số tiền bảo hiểm, Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV.

Trường hợp quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV.

Trước khi chi trả quyền lợi TTTBVV tại Điều 3.2.2, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

3.2.3 Quyền lợi Hỗ trợ tài chính đối với rủi ro TTTBVV (áp dụng cho Lựa chọn Nâng cao)

Sự kiện bảo hiểm	Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV trước 70 Tuổi.
Số tiền chi trả	50% Số tiền bảo hiểm. Số tiền này được chi trả thành 05 lần. - Số tiền chi trả mỗi lần là 10% Số tiền bảo hiểm vào mỗi Ngày kỷ niệm năm hợp đồng, bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng kế tiếp ngay sau ngày quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả.

Từ ngày quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả đến ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt:

- Hợp đồng tiếp tục duy trì hiệu lực, quyền lợi thưởng sự kiện đặc biệt tại Điều 2.4 (nếu có) vẫn được áp dụng, quyền lợi tử vong tại Điều 3.1, quyền lợi thưởng định kỳ tại Điều 2.1 và quyền lợi thưởng đặc biệt tại Điều 2.2 sẽ chấm dứt.
- Generali sẽ ngừng thu các khoản phí sau:
 - Phí bảo hiểm cơ bản; và
 - Phí bảo hiểm đóng thêm; và
 - Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng kể từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng kế tiếp ngay sau ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV nếu sự kiện TTTBVV này được Generali chấp thuận chi trả, cho đến ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.
- Giá trị Tài khoản hợp đồng tiếp tục được hưởng lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư được công bố của Quỹ liên kết chung cho đến ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.

Các trường hợp chấm dứt quyền lợi Hỗ trợ tài chính và số tiền chi trả:

Quyền lợi Hỗ trợ tài chính sẽ chấm dứt khi một trong các trường hợp sau xảy ra, tùy trường hợp nào đến trước, và Generali sẽ chi trả số tiền tương ứng với mỗi trường hợp như sau:

Các trường hợp chấm dứt quyền lợi Hỗ trợ tài chính	Số tiền chi trả
(i) Generali chi trả hết 50% Số tiền bảo hiểm;	Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định tại ngày Generali chi trả hết 50% Số tiền bảo hiểm.
(ii) Người được bảo hiểm tử vong;	Một lần toàn bộ số tiền còn lại của quyền lợi Hỗ trợ tài chính; và

	▪ Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định tại ngày Người được bảo hiểm tử vong.
(iii) Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn.	▪ Một lần toàn bộ số tiền còn lại của quyền lợi Hỗ trợ tài chính; và ▪ Giá trị hoàn lại tại ngày Generali nhận được yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn.
Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực tại ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.	

3.3. Giới hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro

Số tiền bảo hiểm chi trả theo Điều 3.1 và Điều 3.2 sẽ được chi trả theo tỷ lệ tương ứng với Tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm như sau:

Tuổi tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm	Giới hạn chi trả (% Số tiền bảo hiểm)
Dưới 01 Tuổi	20%
Từ 01 đến dưới 02 Tuổi	40%
Từ 02 đến dưới 03 Tuổi	60%
Từ 03 đến dưới 04 Tuổi	80%

4. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Generali sẽ không chi trả quyền lợi tại Điều 3 nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với Người được bảo hiểm thuộc trường hợp và/hoặc do nguyên nhân sau:

- Người được bảo hiểm chết do tự tử trong thời hạn 02 năm kể từ (i) ngày nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên hoặc (ii) Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau. Đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm, thời hạn áp dụng trường hợp loại trừ này là 02 năm kể từ ngày Generali chấp thuận yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm đó;
- Người được bảo hiểm chết do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc lỗi cố ý của Người thụ hưởng;
- Người được bảo hiểm chết do bị thi hành án tử hình;
- Người được bảo hiểm bị TTTBVV do lỗi cố ý của chính bản thân Người được bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng;
- Các điều kiện loại trừ bảo hiểm bổ sung trong trường hợp Người được bảo hiểm có tình trạng sức khỏe dưới chuẩn và/hoặc các yếu tố rủi ro dưới chuẩn khác như nghề nghiệp, quốc gia cư trú theo quyết định thẩm định của Generali. Các điều kiện loại trừ bảo hiểm bổ sung này được Generali thông báo đến Bên mua bảo hiểm và được Bên mua bảo hiểm xác nhận đồng thuận;

- f. Bệnh có sẵn (ngoại trừ Bệnh có sẵn đã được kê khai trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng và được Generali chấp nhận). Loại trừ này sẽ không áp dụng đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm theo quy định về trường hợp miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm tại Điều 18.4;
- g. Tham gia hoạt động đóng thế mạo hiểm; hoạt động thể thao chuyên nghiệp; hoạt động thám hiểm; hoạt động nguy hiểm bao gồm: đua ngựa, đua xe, trượt tuyết, trượt băng, leo núi, lặn, nhảy bungee (là hoạt động mạo hiểm nhảy từ một điểm cố định trên cao, chân người nhảy được giữ bằng một sợi dây co giãn), các chuyến bay trên không mà không phải với tư cách là hành khách trên chuyến bay chở khách thương mại thường xuyên theo lịch trình (như dù lượn, khinh khí cầu và nhảy dù);
- h. Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua bảo hiểm.

Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm, Generali chỉ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho (những) Người thụ hưởng còn lại theo tỷ lệ thụ hưởng mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định cho (những) Người thụ hưởng này trước khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Generali sẽ không chi trả phần quyền lợi bảo hiểm của (những) Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm.

Nếu Người được bảo hiểm bị TTTBVV thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể tiếp tục đóng phí bảo hiểm để duy trì hiệu lực của Hợp đồng. Khi đó, Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm với các quyền lợi khác thuộc phạm vi bảo hiểm.

Khi sự kiện tử vong của Người được bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực tại ngày Người được bảo hiểm tử vong và Generali sẽ chi trả Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định tại ngày Người được bảo hiểm tử vong.

Trước khi chi trả, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.



B.

**THAM GIA
BẢO HIỂM**



B. THAM GIA BẢO HIỂM

5. THỦ TỤC VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA BẢO HIỂM

Để tham gia bảo hiểm:

- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm cần hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và nộp đủ phí bảo hiểm tạm tính; và
- Người được bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện thẩm định của Generali; và
- Tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm và phải là:
 - Cá nhân cư trú hoặc sinh sống tại Việt Nam, từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; hoặc
 - Tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

6. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN

6.1. Hợp đồng bảo hiểm được giao kết và thực hiện trên nguyên tắc trung thực tuyệt đối. Do đó, Generali, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ:

Generali	Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm
▪ Cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm. ▪ Giải thích rõ ràng, đầy đủ cho Bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm.	▪ Cung cấp, kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác tất cả các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Generali cho mục đích xem xét: ○ Yêu cầu bảo hiểm; ○ Yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng (như: tăng Số tiền bảo hiểm, tham gia thêm (các) Sản phẩm bán kèm, khôi phục hiệu lực (các) Sản phẩm bán kèm...); ○ Yêu cầu khôi phục hiệu lực của Hợp đồng. ▪ Việc kiểm tra sức khỏe (nếu có) không thay thế nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin đầy đủ, trung thực và chính xác của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm.

Nếu Generali cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp

thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng, được hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi). Generali sẽ bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Nếu việc vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm (“Vi phạm”) không làm ảnh hưởng đến các quyết định của Generali, Generali vẫn xem xét chi trả quyền lợi theo quy định.

6.2. Xử lý khi có Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali

6.2.1 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali về việc chấp thuận phát hành Hợp đồng thì:

- (i) Quyền lợi sẽ không được chi trả; và
- (ii) Generali có quyền hủy bỏ Hợp đồng.

Trường hợp Hợp đồng bị hủy bỏ, Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), sau khi trừ đi các khoản sau:

- (1) Các khoản tiền phát sinh từ Ngày hiệu lực hợp đồng đến ngày Generali có quyết định hủy bỏ Hợp đồng (nếu có), bao gồm:
 - Chi phí kiểm tra sức khỏe;
 - Các khoản tiền được rút từ Tài khoản hợp đồng;
 - Tất cả các quyền lợi đã được chi trả;
 - Các Khoản nợ.

và

- (2) Chi phí phát hành và quản lý hợp đồng: được cộng dồn từ Năm đóng phí thứ nhất đến Năm đóng phí mà Generali có quyết định hủy bỏ Hợp đồng và được tính trên phí bảo hiểm đã đóng theo tỷ lệ như sau:

Năm đóng phí	1	2	3-10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	40%	10%	5%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	0%			

Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Generali (nếu có) theo quy định của pháp luật.

6.2.2 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định chấp thuận của Generali đối với yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng thì:

- (i) Quyết định chấp thuận điều chỉnh Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và
- (ii) Các quyền lợi bảo hiểm liên quan đến quyết định chấp thuận điều chỉnh Hợp đồng sẽ không được chi trả; và

- (iii) Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm các khoản phí bảo hiểm đã đóng (nếu có) (không có lãi) liên quan đến yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng bị hủy bỏ sau khi trừ đi các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả liên quan.

6.2.3 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng của Generali thì:

- (i) Quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và
- (ii) Generali sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho các Sự kiện bảo hiểm phát sinh từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng; và
- (iii) Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) để khôi phục hiệu lực Hợp đồng và phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) kể từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng, sau khi trừ đi các khoản sau:

- (1) Các khoản tiền phát sinh từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng (nếu có), bao gồm:
- Các khoản tiền được rút từ Tài khoản hợp đồng;
 - Tất cả các quyền lợi đã được chi trả, ngoại trừ các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả cho các Sự kiện bảo hiểm phát sinh trước thời điểm Hợp đồng mất hiệu lực;
 - Các Khoản nợ.

và

- (2) Chi phí khôi phục hiệu lực và quản lý hợp đồng: được cộng dồn từ Năm đóng phí có phí bảo hiểm được phân bổ để khôi phục hiệu lực Hợp đồng đến Năm đóng phí có quyết định chấp thuận khôi phục Hợp đồng bị hủy bỏ, và được tính trên phí bảo hiểm đã đóng bao gồm: (i) phí bảo hiểm đóng để khôi phục hiệu lực Hợp đồng; và (ii) phí bảo hiểm đóng kể từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng đến ngày quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bị hủy bỏ theo tỷ lệ như sau:

Năm đóng phí có phí bảo hiểm được phân bổ kể từ thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng	1	2	3-10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	40%	10%	5%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	0%			

Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Generali (nếu có) theo quy định của pháp luật.

6.2.4 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali về việc chấp thuận bảo hiểm có điều kiện thì Generali sẽ:

- (i) Áp dụng thêm trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Quyền lợi bảo hiểm rủi ro sẽ không được chi trả nếu Sự kiện bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ này; và/hoặc
- (ii) Điều chỉnh giảm Số tiền bảo hiểm tương ứng với mức rủi ro; và/hoặc
- (iii) Điều chỉnh Phí bảo hiểm cơ bản, Phí rủi ro; và/hoặc
- (iv) Nếu Sự kiện bảo hiểm đã xảy ra và không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Generali vẫn chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo quy định, sau khi trừ đi phí bảo hiểm phải thu thêm (nếu có).

Nếu Bên mua bảo hiểm không đồng ý với các điều kiện bổ sung, Hợp đồng hoặc quyết định khôi phục hiệu lực Hợp đồng bị hủy bỏ và xử lý hậu quả tương ứng theo quy định tại Điều 6.2.1 và 6.2.3.

6.3. Xử lý Hành vi gian lận bảo hiểm

Nếu Generali có bằng chứng về việc Hành vi gian lận bảo hiểm đã được thực hiện thì Generali có quyền áp dụng một hoặc tất cả các biện pháp dưới đây:

- a. Không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho các sự kiện bảo hiểm có liên quan đến Hành vi gian lận bảo hiểm. Trong trường hợp Generali đã chi trả, Generali sẽ thu hồi quyền lợi bảo hiểm đã chi trả, bao gồm cả việc khấu trừ vào các quyền lợi bảo hiểm khác được chi trả liên quan đến Hợp đồng;
- b. Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng. Khi đó, Generali sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại được xác định tại ngày Hợp đồng chấm dứt.

Generali sẽ gửi thông báo cho Bên mua bảo hiểm về quyết định xử lý của Generali.

7. MIỄN TRUY XÉT

Sau 02 năm kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau, Generali sẽ không truy xét các thông tin Bên mua bảo hiểm khai báo không chính xác hoặc không đầy đủ, với điều kiện các thông tin đó không làm ảnh hưởng đến các quyết định của Generali liên quan đến Hợp đồng.

8. NHẦM LẤN KHI KÊ KHAI TUỔI, GIỚI TÍNH

Nếu Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm nhầm lẫn khi kê khai Tuổi, giới tính của Người được bảo hiểm mà:

8.1. Tuổi, giới tính đúng vẫn thuộc trường hợp được bảo hiểm

Generali sẽ điều chỉnh (các) khoản sau đây (nếu có) theo Tuổi và/hoặc giới tính

đúng của Người được bảo hiểm:

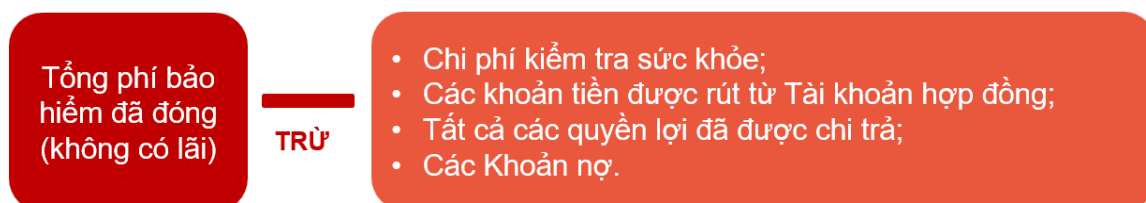
- Phí bảo hiểm cơ bản;
- Số tiền bảo hiểm;
- Phí rủi ro;
- Các khoản phí khác.

Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có) sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý với quyết định điều chỉnh của Generali, Hợp đồng bảo hiểm không có hiệu lực từ thời điểm giao kết và Generali sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm khoản tiền được quy định tại Điều 8.2.

8.2. Tuổi đúng không thuộc trường hợp được bảo hiểm

Nếu Tuổi đúng của Người được bảo hiểm không thuộc trường hợp được bảo hiểm theo sản phẩm này, Hợp đồng bảo hiểm không có hiệu lực từ thời điểm giao kết và Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm:



9. THỜI GIAN CÂN NHẮC

Trong thời hạn 21 ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể gửi cho Generali yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng cùng với bản gốc của Giấy chứng nhận bảo hiểm. Generali sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), sau khi trừ đi chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).

C.

PHÍ VÀ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG



C. PHÍ VÀ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG

10. PHÍ BẢO HIỂM CƠ BẢN, PHÍ BẢO HIỂM ĐÓNG THÊM VÀ CƠ CHẾ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM

10.1. Phí bảo hiểm cơ bản

Là phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm chính. Phí bảo hiểm cơ bản được phân bổ vào Tài khoản cơ bản sau khi trừ đi Phí ban đầu.

10.2. Phí bảo hiểm đóng thêm

Là số tiền Bên mua bảo hiểm có thể đóng thêm ngoài phần Phí bảo hiểm cơ bản để đầu tư vào Quỹ liên kết chung. Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm sau khi trừ đi Phí ban đầu.

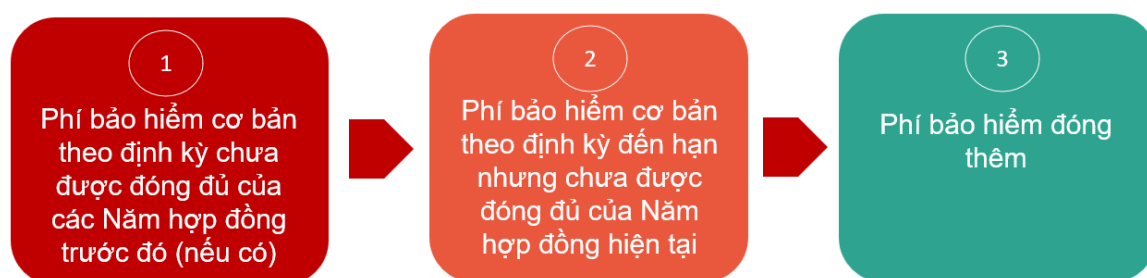
Trong mỗi Năm hợp đồng, tổng Phí bảo hiểm đóng thêm tối đa không được vượt quá 05 lần mức Phí bảo hiểm cơ bản quy năm của Năm hợp đồng hiện tại. Trong trường hợp tình hình đầu tư biến động quá bất lợi, Generali sẽ thay đổi giới hạn tối đa tổng Phí bảo hiểm đóng thêm mỗi Năm hợp đồng hoặc ngưng nhận Phí bảo hiểm đóng thêm.

10.3. Định kỳ đóng phí

Định kỳ đóng phí bảo hiểm có thể là: năm, nửa năm, quý, tháng (tùy theo quy định của Generali tại từng thời điểm và được công bố trên website của Generali).

10.4. Cách thức phân bổ phí bảo hiểm

Bước 1: Trừ trường hợp Bên mua bảo hiểm có yêu cầu cụ thể về cách thức phân bổ phí theo quy định của Generali, phí bảo hiểm đóng vào được phân bổ theo thứ tự sau:



Nếu tổng Phí bảo hiểm đóng thêm trong mỗi Năm hợp đồng vượt quá năm (05) lần Phí bảo hiểm cơ bản quy năm, phần phí dư sẽ không được phân bổ vào Tài khoản hợp đồng. Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút khoản phí dư này (không có phí rút tiền) bất kỳ lúc nào hoặc để lại khoản phí dư này (không có lãi) dùng để đóng phí bảo hiểm cho các kỳ tiếp theo của Hợp đồng.

Trong suốt thời hạn hợp đồng, nếu Giá trị Tài khoản hợp đồng không đủ để thanh toán các Khoản khấu trừ hàng tháng, Bên mua bảo hiểm cần đóng bổ sung thêm một khoản phí với mức khuyến nghị tối thiểu theo thông báo của Generali, có thể

là một (01) lần Phí bảo hiểm cơ bản theo định kỳ đóng phí, để tiếp tục duy trì hiệu lực Hợp đồng. Khoản phí đóng bổ sung này sẽ được phân bổ vào Tài khoản cơ bản hoặc Tài khoản đóng thêm theo thứ tự nêu trên sau khi trừ Phí ban đầu (nếu có).

Bước 2: Generali trừ Phí ban đầu.

Phí ban đầu được tính theo tỷ lệ % trên mỗi khoản phí tương ứng với Năm đóng phí như sau:

Năm đóng phí	1	2	3-5	6-10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	50%	30%	20%	2%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	1,5%				0%

Bước 3: Generali phân bổ khoản tiền sau khi trừ Phí ban đầu vào Tài khoản hợp đồng theo nguyên tắc như sau:

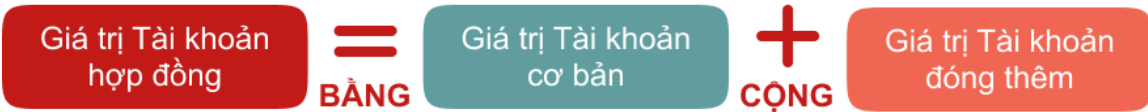


11. TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG

Tài khoản hợp đồng bao gồm Tài khoản cơ bản và Tài khoản đóng thêm (nếu có).

12. GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG, GIÁ TRỊ HOÀN LẠI

12.1. Giá trị Tài khoản hợp đồng



Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có) sẽ thay đổi trong những trường hợp sau:

	Giá trị Tài khoản cơ bản	Giá trị Tài khoản đóng thêm
TĂNG	(i) Phí bảo hiểm cơ bản được phân bổ; (ii) Lãi đầu tư; (iii) Thưởng sự kiện đặc biệt.	(i) Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ; (ii) Lãi đầu tư; (iii) Thưởng định kỳ; (iv) Thưởng đặc biệt.

	Giá trị Tài khoản cơ bản	Giá trị Tài khoản đóng thêm
GIẢM	(i) Thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng; (ii) Rút tiền từ Tài khoản cơ bản.	(i) Thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng trong trường hợp Giá trị Tài khoản cơ bản không đủ; (ii) Rút tiền từ Tài khoản đóng thêm.

Khi kết thúc thời hạn hợp đồng, nếu Người được bảo hiểm còn sống và Hợp đồng còn hiệu lực thì Bên mua bảo hiểm sẽ được nhận toàn bộ Giá trị Tài khoản hợp đồng tại Ngày kết thúc hợp đồng.

12.2. Giá trị hoàn lại

Là số tiền Bên mua bảo hiểm sẽ nhận được khi Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt trước hạn.

$$\text{Giá trị hoàn lại của Hợp đồng} = \text{Giá trị hoàn lại của Tài khoản cơ bản} + \text{Giá trị hoàn lại của Tài khoản đóng thêm}$$

BẰNG **CỘNG**

Trong đó:

$$\text{Giá trị hoàn lại của Tài khoản cơ bản} = \text{Giá trị Tài khoản cơ bản} - \text{Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn tính trên Tài khoản cơ bản}$$

BẰNG **TRỪ**

$$\text{Giá trị hoàn lại của Tài khoản đóng thêm} = \text{Giá trị Tài khoản đóng thêm}$$

BẰNG

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn (bằng cách gửi yêu cầu đến Generali), Hợp đồng sẽ chấm dứt vào ngày Generali nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm. Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được tính đến ngày Hợp đồng chấm dứt.

Nếu tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt, Giá trị Tài khoản cơ bản nhỏ hơn Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn thì Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn bằng Giá trị Tài khoản cơ bản tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt trước hạn.

13. THỜI ĐIỂM CẦN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Theo từng giai đoạn của Hợp đồng, thời điểm cần đóng phí bảo hiểm để duy trì hiệu lực Hợp đồng như sau:

Trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên	Là: ▪ Ngày đến hạn đóng phí (theo định kỳ đóng phí đã chọn); hoặc
---------------------------------------	---

	▪ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng mà Giá trị Tài khoản hợp đồng không đủ để thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng (<i>nếu Hợp đồng không đáp ứng quy định đảm bảo duy trì hiệu lực hợp đồng tại Điều 22 do có yêu cầu rút tiền từ Tài khoản cơ bản</i>); tùy ngày nào đến trước.
Từ Năm hợp đồng thứ 05 trở đi	Là Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng mà Giá trị Tài khoản hợp đồng không đủ để thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng.

14. THỜI GIAN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ

Từ thời điểm cần đóng phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thời gian gia hạn là 60 ngày để hoàn tất việc đóng phí bảo hiểm.

Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm theo thông báo của Generali:

Trong thời gian gia hạn đóng phí	Hợp đồng vẫn có hiệu lực và Khoản khấu trừ hàng tháng vẫn được trừ từ Giá trị Tài khoản hợp đồng (nếu có). Nếu Sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian gia hạn đóng phí và được Generali chấp thuận chi trả, Generali sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 3 và khấu trừ phí bảo hiểm đến hạn chưa đóng đủ tính đến thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm trước khi chi trả quyền lợi.
Kết thúc thời gian gia hạn đóng phí	Hợp đồng sẽ mất hiệu lực và Bên mua bảo hiểm có thời gian 02 năm để khôi phục hiệu lực theo quy định tại Điều 15 kể từ thời điểm cần đóng phí bảo hiểm. Trong thời gian Hợp đồng mất hiệu lực, Generali sẽ (i) không bảo hiểm cho những sự kiện xảy ra; và (ii) không khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng. Nếu Hợp đồng mất hiệu lực nhưng Giá trị Tài khoản hợp đồng lớn hơn 0, Generali sẽ chi trả Giá trị hoàn lại xác định tại ngày Hợp đồng mất hiệu lực nếu Bên mua bảo hiểm (i) yêu cầu nhận Giá trị hoàn lại của Hợp đồng hoặc (ii) không khôi phục hiệu lực Hợp đồng theo quy định tại Điều 15.

15. KHÔI PHỤC HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Trong vòng 02 năm kể từ ngày Hợp đồng mất hiệu lực và không muộn hơn Ngày kết thúc hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bằng cách gửi yêu cầu (theo mẫu) cho Generali.

Điều kiện để khôi phục hiệu lực của Hợp đồng:

- Bên mua bảo hiểm cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực và chính xác cho Generali; và
- Bên mua bảo hiểm đáp ứng điều kiện về quyền lợi có thể được bảo hiểm; và
- Bên mua bảo hiểm và (những) người được bảo hiểm đáp ứng các điều kiện thẩm định của Generali; và
- Bên mua bảo hiểm đóng đủ khoản tiền cần đóng, chi tiết như sau:

Trường hợp	Khoản tiền cần đóng tối thiểu
Phí bảo hiểm cơ bản không được đóng đủ vào Ngày đến hạn đóng phí trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên.	Phí bảo hiểm cơ bản của tất cả các kỳ phí quá hạn trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên.
Giá trị Tài khoản hợp đồng không đủ để thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng trong khoảng thời gian sau: (i) 04 Năm hợp đồng đầu tiên (nếu Hợp đồng không đáp ứng quy định đảm bảo duy trì hiệu lực hợp đồng tại Điều 22); hoặc (ii) Từ Năm hợp đồng thứ 05 trở đi.	Tối thiểu: ▪ 01 kỳ Phí bảo hiểm cơ bản (nếu định kỳ đóng phí là năm, nửa năm, quý); hoặc ▪ 03 kỳ Phí bảo hiểm cơ bản (nếu định kỳ đóng phí là tháng), với điều kiện là Giá trị Tài khoản hợp đồng phải lớn hơn 0 sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

- Hợp đồng sẽ được khôi phục hiệu lực kể từ ngày Generali chấp thuận, với điều kiện tại thời điểm này, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống và chưa được chứng nhận bị TTTBVV.
- Các khoản tiền được đóng khi yêu cầu khôi phục hiệu lực sẽ được phân bổ vào Tài khoản cơ bản và Tài khoản đóng thêm (nếu có) theo cách thức phân bổ phí được quy định tại Điều 10.4.

16. KHOẢN KHẤU TRỪ HÀNG THÁNG

Khoản khấu trừ hàng tháng bao gồm: Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng theo tháng.

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, tại mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng, Generali sẽ khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng từ Tài khoản cơ bản. Nếu Tài khoản cơ bản không đủ, Khoản khấu trừ hàng tháng còn lại sẽ được tự động khấu

trừ từ Tài khoản đóng thêm (nếu có).

Các Khoản khấu trừ hàng tháng chưa được thanh toán (trong thời gian gia hạn đóng phí được quy định tại Điều 14 hoặc trong thời gian áp dụng quy định đảm bảo duy trì hiệu lực hợp đồng tại Điều 22) sẽ được Generali ghi nợ và khấu trừ (i) ngay khi có bất kỳ khoản phí nào được phân bổ vào Tài khoản hợp đồng, hoặc (ii) trước khi chi trả quyền lợi (nếu có).

D.

**CÁC THAY ĐỔI
CỦA HỢP ĐỒNG**



D. CÁC THAY ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG

Nguyên tắc áp dụng chung cho các yêu cầu thay đổi liên quan đến Hợp đồng trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực:

- Bên mua bảo hiểm gửi yêu cầu cho Generali;
- Generali sẽ xem xét yêu cầu và thông báo đến Bên mua bảo hiểm.

17. RÚT TIỀN TỪ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG

Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu rút tiền từ Tài khoản hợp đồng.

Để thực hiện yêu cầu rút tiền của Bên mua bảo hiểm, Generali sẽ thực hiện rút tiền theo thứ tự:

- (i) Tài khoản đóng thêm;
- (ii) Tài khoản cơ bản (nếu Tài khoản đóng thêm không đủ).

Nếu Bên mua bảo hiểm rút tiền từ Tài khoản cơ bản thì:

- Generali sẽ không chi trả quyền lợi thưởng định kỳ (Điều 2.1) và thưởng đặc biệt (Điều 2.2) của kỳ xét thưởng có phát sinh việc rút tiền; và
- Đối với Lựa chọn Nâng cao (từ ngày Người được bảo hiểm đạt 70 Tuổi trở đi) hoặc Lựa chọn Cơ bản: Nếu Giá trị Tài khoản cơ bản sau khi rút tiền thấp hơn Số tiền bảo hiểm thì Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng.

Điều kiện rút tiền từ Tài khoản hợp đồng:

- Số tiền tối đa được rút từ Tài khoản đóng thêm = 100% Giá trị Tài khoản đóng thêm tại thời điểm yêu cầu rút tiền.
- Số tiền tối đa được rút từ Tài khoản cơ bản = 80% Giá trị hoàn lại của Tài khoản cơ bản tại thời điểm yêu cầu rút tiền.
- Số tiền bảo hiểm được điều chỉnh (sau khi rút tiền) từ Tài khoản cơ bản (nếu có):
 - (i) không thấp hơn Số tiền bảo hiểm theo Hệ số bảo hiểm tối thiểu theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày rút tiền; và
 - (ii) không thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu theo quy định của Generali.
- Số tiền tối thiểu và tối đa được rút có thể sẽ thay đổi theo quy định của Generali tại từng thời điểm và được công bố trên website của Generali.

18. THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN PHÍ BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI

18.1. Thay đổi định kỳ đóng phí

Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí.

Điều kiện để yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí là:

- Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm gửi yêu cầu; và
- Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả.

Định kỳ đóng phí mới sẽ được áp dụng kể từ Ngày đến hạn đóng phí tiếp theo ngay sau ngày Generali chấp thuận yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí.

18.2. Thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản

Vào mỗi Năm hợp đồng, Bên mua bảo hiểm được 01 lần yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản.

Phí bảo hiểm cơ bản mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng theo chấp thuận của Generali.

Điều kiện để yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản là:

- Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm yêu cầu; và
- Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả; và
- Phí bảo hiểm cơ bản sau khi thay đổi không thấp hơn mức Phí bảo hiểm cơ bản tối thiểu do Generali quy định tại từng thời điểm và được công bố trên website của Generali; và
- Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Phí bảo hiểm cơ bản mới không lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa và không nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

Trong trường hợp Hệ số bảo hiểm lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa hoặc nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu, Số tiền bảo hiểm sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Số tiền bảo hiểm mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi. Generali có thể sẽ thẩm định lại trong trường hợp Số tiền bảo hiểm tăng.

Khi Phí bảo hiểm cơ bản thay đổi thì: Phí rủi ro và các điều kiện khác liên quan đến Phí bảo hiểm cơ bản (nếu có) sẽ thay đổi tương ứng.

- Trường hợp yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản làm tăng Số tiền bảo hiểm, Generali sẽ không chi trả phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm cho các trường hợp được liệt kê tại Điều 4.
- Khi Phí bảo hiểm cơ bản giảm, Generali sẽ không chi trả quyền lợi thưởng đặc biệt (Điều 2.2) kể từ kỳ xét thưởng có mức Phí bảo hiểm cơ bản giảm.

18.3. Thay đổi Lựa chọn bảo hiểm

Từ Năm hợp đồng thứ 02 trở đi, trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm được yêu cầu thay đổi Lựa chọn bảo hiểm.

Lựa chọn bảo hiểm mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng gần nhất sau ngày Generali chấp thuận.

Điều kiện để thay đổi Lựa chọn bảo hiểm:

- Người được bảo hiểm không vượt quá 70 Tuổi tại thời điểm yêu cầu; và
- Chỉ áp dụng khi thay đổi từ Lựa chọn Nâng cao sang Lựa chọn Cơ bản.

Khi thay đổi Lựa chọn bảo hiểm thì Phí rủi ro và các quyền lợi bảo hiểm rủi ro sẽ thay đổi tương ứng.

18.4. Miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm

Quyền lợi	Từ Năm hợp đồng thứ 02 trở đi, trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm được yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm mà không cần thẩm định sức khỏe khi phát sinh một trong các Sự kiện áp dụng.
Sự kiện áp dụng	▪ Người được bảo hiểm kết hôn; ▪ Người được bảo hiểm: - là nữ sinh con; hoặc - là nam có vợ sinh con; hoặc - nhận con nuôi; ▪ Con của Người được bảo hiểm nhập học: lớp 1, lớp 6 và lớp 10.
Giới hạn quyền lợi	▪ Số tiền bảo hiểm tăng thêm tối đa trong suốt thời hạn hợp đồng là 50% Số tiền bảo hiểm tại Ngày hiệu lực hợp đồng và tối đa là 01 tỷ đồng. ▪ Trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều hợp đồng bảo hiểm có cung cấp quyền lợi này, tổng Số tiền bảo hiểm tăng thêm của tất cả các hợp đồng tối đa là 01 tỷ đồng.
Điều kiện áp dụng	▪ Yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm được thực hiện: (i) trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát sinh các Sự kiện áp dụng; và (ii) 01 lần trong mỗi Năm hợp đồng; và (iii) 01 lần trên mỗi loại Sự kiện áp dụng trong suốt thời hạn hợp đồng; ▪ Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Số tiền bảo hiểm mới không vượt quá Hệ số bảo hiểm tối đa theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận quyền lợi. Trong trường hợp vượt quá Hệ số bảo hiểm tối đa, Phí bảo hiểm cơ bản sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Phí bảo hiểm cơ bản mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm

	theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận quyền lợi; ▪ Người được bảo hiểm được Generali chấp thuận bảo hiểm với điều kiện chuẩn (không bị tăng phí, loại trừ, tạm hoãn hoặc từ chối bảo hiểm) tại Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc tại Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau; ▪ Người được bảo hiểm không vượt quá 65 Tuổi tại thời điểm phát sinh Sự kiện áp dụng; ▪ Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm yêu cầu; ▪ Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả.
	- Số tiền bảo hiểm mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng gần nhất sau ngày Generali chấp thuận. - Phí rủi ro và các điều kiện khác liên quan đến Số tiền bảo hiểm (nếu có) sẽ thay đổi tương ứng. - Generali có thể yêu cầu thẩm định sức khỏe và tài chính nếu tổng Số tiền bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm sau khi tăng thêm theo điều này và Số tiền bảo hiểm của tất cả các hợp đồng bảo hiểm khác tại Generali trên cùng một Người được bảo hiểm vượt quá giới hạn Số tiền bảo hiểm tối đa do Generali quy định tại từng thời điểm.

18.5. Thay đổi Số tiền bảo hiểm

Vào mỗi Năm hợp đồng, Bên mua bảo hiểm được 01 lần yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm.

Số tiền bảo hiểm mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng theo chấp thuận của Generali.

Điều kiện để yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm là:

- Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm gửi yêu cầu; và
- Người được bảo hiểm không vượt quá 65 Tuổi tại thời điểm yêu cầu và vẫn đáp ứng các điều kiện về thẩm định của Generali (đối với yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm); và
- Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả; và
- Số tiền bảo hiểm sau khi thay đổi vẫn đáp ứng quy định của Generali về Số tiền bảo hiểm tối thiểu và tối đa (được công bố trên website của Generali) tại thời điểm yêu cầu; và
- Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Số tiền bảo hiểm mới không lớn hơn Hệ số

bảo hiểm tối đa và không nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

Trong trường hợp Hệ số bảo hiểm lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa hoặc nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu, Phí bảo hiểm cơ bản sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Phí bảo hiểm cơ bản mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

Khi Số tiền bảo hiểm thay đổi thì: Phí rủi ro và các điều kiện khác liên quan đến Số tiền bảo hiểm (nếu có) sẽ thay đổi tương ứng.

- Khi Số tiền bảo hiểm tăng, Generali sẽ không chi trả phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm cho các trường hợp thuộc phạm vi loại trừ trách nhiệm bảo hiểm được liệt kê tại Điều 4.
- Khi Số tiền bảo hiểm giảm, Generali sẽ không chi trả quyền lợi thưởng định kỳ (Điều 2.1) của kỳ xét thưởng mà Generali chấp thuận giảm Số tiền bảo hiểm.

18.6. Thay đổi nghề nghiệp hoặc ra nước ngoài

Khi Người được bảo hiểm ra nước ngoài từ 90 ngày liên tục trở lên hoặc thay đổi nghề nghiệp, Bên mua bảo hiểm cần thông báo cho Generali:

- trong vòng 15 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp;
- ít nhất 15 ngày trước ngày Người được bảo hiểm ra nước ngoài.

Generali sẽ tái thẩm định mức độ rủi ro dựa trên việc thay đổi này và có thể đưa ra một trong các quyết định sau đây:

- a. Generali chấp thuận tiếp tục bảo hiểm với mức Phí rủi ro không đổi, hoặc áp dụng bảo hiểm có điều kiện (như: tăng Phí rủi ro hoặc áp dụng thêm trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm,...). Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý, Generali có quyền quyết định chấm dứt thực hiện Hợp đồng từ thời điểm Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam;
- b. Generali quyết định chấm dứt thực hiện Hợp đồng từ thời điểm Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

Trường hợp Generali quyết định chấm dứt thực hiện Hợp đồng, Generali chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại được xác định tại ngày Hợp đồng chấm dứt và cộng, trừ các khoản phát sinh từ ngày Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc rời khỏi lãnh thổ Việt Nam (nếu có) như sau:

CỘNG	Tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi).
TRỪ	Các khoản rút tiền từ Tài khoản hợp đồng;
	Tất cả các quyền lợi đã được chi trả, ngoại trừ các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả cho các Sự kiện bảo hiểm phát sinh trước thời điểm Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc rời khỏi lãnh thổ Việt Nam;
	Các Khoản nợ.

Quyết định của Generali sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm phát sinh sự thay đổi (cho dù Bên mua bảo hiểm có thông báo cho Generali theo đúng quy định hay không).

19. CÁC THAY ĐỔI KHÁC

19.1. Thay đổi Bên mua bảo hiểm

a. Việc thay đổi Bên mua bảo hiểm sẽ xảy ra trong 02 trường hợp sau:

- Khi Bên mua bảo hiểm yêu cầu chuyển giao Hợp đồng.

Nếu Bên mua bảo hiểm là tổ chức chấm dứt hoạt động (giải thể, phá sản hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật) mà Hợp đồng chưa được chuyển giao thì Hợp đồng sẽ chấm dứt tại thời điểm Bên mua bảo hiểm chấm dứt hoạt động. Generali sẽ chi trả Giá trị hoàn lại theo quy định tại Điều 12.2.

- Khi Bên mua bảo hiểm tử vong.

Khi đó, (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm sẽ thỏa thuận để chỉ định một người làm Bên mua bảo hiểm mới của Hợp đồng.

Nếu không chỉ định hoặc người được chỉ định không thỏa các điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới, (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Khi đó, Hợp đồng sẽ chấm dứt vào ngày Generali nhận được yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Generali sẽ chi trả Giá trị hoàn lại theo quy định tại Điều 12.2.

b. Điều kiện để thay đổi Bên mua bảo hiểm:

- Việc chuyển giao phải được sự đồng ý của (những) người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của (những) người được bảo hiểm.
- Bên nhận chuyển giao hoặc người được chỉ định phải thỏa điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này tại thời điểm nhận chuyển giao.
- Bên mua bảo hiểm mới sẽ tiếp nhận tất cả các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng từ thời điểm Generali chấp thuận.

- c. Generali không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp liên quan đến việc thay đổi Bên mua bảo hiểm.

19.2. Chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng

Bên mua bảo hiểm có thể gửi thông báo cho Generali để chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng, tỷ lệ thụ hưởng của mỗi Người thụ hưởng.

Việc chỉ định Người thụ hưởng phải có sự đồng ý bằng văn bản của (những) người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của (những) người được bảo hiểm.

Việc thay đổi Người thụ hưởng không cần có sự đồng ý của những Người thụ hưởng đã được chỉ định trước đó nhưng phải có sự đồng ý của (những) người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của (những) người được bảo hiểm.

Việc chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm Generali chấp thuận.

Generali không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp liên quan đến việc chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng.

19.3. Thay đổi thông tin liên lạc, giấy tờ tùy thân

Để đảm bảo quyền lợi, Bên mua bảo hiểm cần thông báo kịp thời và bổ sung đầy đủ chứng từ cho Generali khi:

- có thay đổi về thông tin liên lạc: địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử (email) của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm.
- có thay đổi về giấy tờ tùy thân (như: thẻ căn cước, căn cước công dân, hộ chiếu, giấy khai sinh, hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương) của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng.
- có thay đổi thông tin của Bên mua bảo hiểm là tổ chức, gồm: tên của Bên mua bảo hiểm, thông tin người đại diện theo pháp luật.

Khi nhận được thông báo và chứng từ hợp lệ của Bên mua bảo hiểm, Generali sẽ thông báo xác nhận cho Bên mua bảo hiểm.

E.

**HIỆU LỰC
HỢP ĐỒNG**



E. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

20. THỜI HẠN BẢO HIỂM (THỜI HẠN HỢP ĐỒNG), THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

20.1. Thời hạn bảo hiểm

Bảng 99 trừ đi Tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.

20.2. Thời hạn đóng phí

Thời hạn đóng phí tối đa bằng thời hạn bảo hiểm.

Thời hạn đóng phí bắt buộc: 04 Năm hợp đồng đầu tiên. Từ Năm hợp đồng thứ 05 trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể linh hoạt đóng phí miễn là Giá trị Tài khoản hợp đồng đủ để thanh toán các Khoản khấu trừ hàng tháng.

21. NGÀY HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Khi Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm được Generali chấp thuận, Ngày hiệu lực hợp đồng là ngày Bên mua bảo hiểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và nộp đủ Phí bảo hiểm cơ bản tạm tính (“Ngày hiệu lực hợp đồng”), nếu Bên mua bảo hiểm và (những) người được bảo hiểm còn sống vào thời điểm Generali chấp thuận Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.

Ngày hiệu lực hợp đồng được thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

22. ĐẢM BẢO DUY TRÌ HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên, Hợp đồng vẫn được duy trì hiệu lực ngay cả khi Giá trị Tài khoản hợp đồng không đủ để thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng, nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Phí bảo hiểm cơ bản được đóng đủ (bao gồm cả trường hợp đóng Phí bảo hiểm cơ bản để khôi phục hiệu lực Hợp đồng tại Điều 15); và
- Không có yêu cầu rút tiền từ Tài khoản cơ bản.

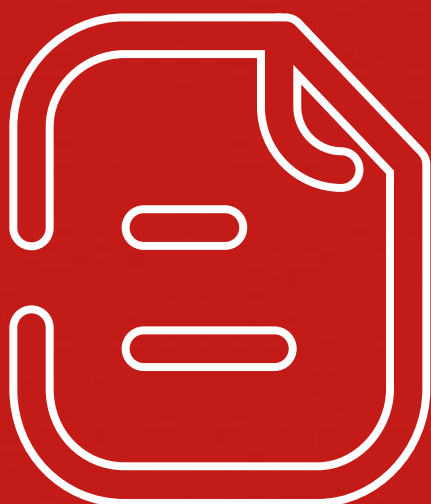
23. CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:

- (i) Bên mua bảo hiểm yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng trong Thời gian cân nhắc;
- (ii) Kết thúc thời hạn Hợp đồng;
- (iii) Hợp đồng mất hiệu lực và không được khôi phục hiệu lực theo quy định tại Điều 15;

- (iv) Người được bảo hiểm tử vong;
- (v) Quyền lợi bảo hiểm TTTBVV được Generali chấp thuận chi trả khi Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV (i) đối với Lựa chọn Cơ bản hoặc (ii) từ 70 Tuổi trở đi đối với Lựa chọn Nâng cao;
- (vi) Quyền lợi Hỗ trợ tài chính đối với rủi ro TTTBVV theo quy định tại Điều 3.2.3 chấm dứt;
- (vii) Generali quyết định chấm dứt Hợp đồng dựa trên kết quả thẩm định khi Người được bảo hiểm ra nước ngoài 90 ngày liên tục trở lên hoặc thay đổi nghề nghiệp;
- (viii) Generali quyết định hủy bỏ Hợp đồng do Vi phạm;
- (ix) Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn;
- (x) (Những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn theo quy định tại Điều 19.1;
- (xi) Bên mua bảo hiểm chấm dứt hoạt động trong trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức;
- (xii) Bên mua bảo hiểm kê khai sai Tuổi mà Tuổi đúng của Người được bảo hiểm (i) không thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm; hoặc (ii) thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm nhưng Bên mua bảo hiểm không đồng ý với quyết định của Generali về việc điều chỉnh theo quy định tại Điều 8.1;
- (xiii) Generali có bằng chứng về việc Hành vi gian lận bảo hiểm đã được thực hiện theo quy định tại Điều 6.3;
- (xiv) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

PHỤ LỤC



PHỤ LỤC 1: CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. BẢO HIỂM TẠM THỜI

1.1. Thời hạn của Bảo hiểm tạm thời

Bảo hiểm tạm thời được áp dụng từ ngày Generali nhận được Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đầy đủ phí bảo hiểm tạm tính của Bên mua bảo hiểm.

Bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt vào một trong những thời điểm sau, tùy thời điểm nào đến trước:

- Ngày phát hành hợp đồng;
- Generali từ chối hoặc tạm hoãn yêu cầu bảo hiểm;
- Bên mua bảo hiểm hủy bỏ yêu cầu bảo hiểm.

1.2. Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời

Trong thời gian Bảo hiểm tạm thời có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn, Generali sẽ chi trả quyền lợi Bảo hiểm tạm thời như sau:

Trường hợp	Nếu Tổng phí bảo hiểm tạm tính đã đóng nhỏ hơn hoặc bằng 200 triệu đồng	Nếu Tổng phí bảo hiểm tạm tính đã đóng lớn hơn 200 triệu đồng
Số tiền chi trả	Số tiền nào nhỏ hơn giữa: ▪ 200 triệu đồng; và ▪ tổng Số tiền bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm chính có quyền lợi Bảo hiểm tạm thời trên cùng một Người được bảo hiểm. Khi Bảo hiểm tạm thời được chi trả, Tổng phí bảo hiểm tạm tính đã đóng của tất cả các Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm đã được chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm tạm thời sẽ không được hoàn lại.	Tổng phí bảo hiểm tạm tính đã đóng (không có lãi).

Trong đó: Tổng phí bảo hiểm tạm tính đã đóng được tính trên tất cả Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm đang chờ thẩm định của cùng một Người được bảo hiểm.

Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời chỉ được chi trả một lần duy nhất, bất kể Người được bảo hiểm có nhiều Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm với Generali.

1.3. Các trường hợp không chi trả Bảo hiểm tạm thời

Generali sẽ không chi trả quyền lợi Bảo hiểm tạm thời nếu Người được bảo hiểm tử vong thuộc trường hợp và/hoặc do nguyên nhân sau:

- a. Người được bảo hiểm chết do tự tử;
- b. Người được bảo hiểm chết do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc lỗi cố ý của Người thụ hưởng;
- c. Người được bảo hiểm chết do thi hành án tử hình;
- d. Tham gia hoạt động đóng thế mạo hiểm; hoạt động thể thao chuyên nghiệp; hoạt động thám hiểm; hoạt động nguy hiểm bao gồm: đua ngựa, đua xe, trượt tuyết, trượt băng, leo núi, lặn, nhảy bungee (là hoạt động mạo hiểm nhảy từ một điểm cố định trên cao, chân người nhảy được giữ bằng một sợi dây co giãn), các chuyến bay trên không mà không phải với tư cách là hành khách trên chuyến bay chở khách thương mại thường xuyên theo lịch trình (như dù lượn, khinh khí cầu và nhảy dù);
- e. Sử dụng thuốc mà không theo chỉ định của bác sĩ, hoặc sử dụng bất kỳ loại chất gây nghiện, ma túy, chất độc, thuốc kích thích;
- f. Điều khiển phương tiện giao thông (i) vượt quá tốc độ quy định; hoặc (ii) trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số 10.9mmol/l theo Quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23/1/2014 của Bộ Y tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- g. Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua bảo hiểm.

Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết cho Người được bảo hiểm, Generali chỉ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho (những) Người thụ hưởng còn lại theo tỷ lệ thụ hưởng mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định cho (những) Người thụ hưởng này trước khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Generali sẽ không chi trả phần quyền lợi bảo hiểm của (những) Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết cho Người được bảo hiểm.

Khi sự kiện tử vong của Người được bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm nêu trên, Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm phí bảo hiểm tạm tính đã đóng (không có lãi) sau khi trừ đi chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).

2. BẢO HIỂM CÓ ĐIỀU KIỆN

Bảo hiểm có điều kiện được áp dụng trong trường hợp Generali cung cấp bảo hiểm cho Người được bảo hiểm có tình trạng sức khỏe dưới chuẩn và/hoặc các

yếu tố rủi ro dưới chuẩn khác như nghề nghiệp, quốc gia cư trú theo quyết định thẩm định của Generali.

Các điều kiện Generali có thể áp dụng ("**Điều kiện bổ sung**") cụ thể như sau:

- Chấp thuận bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm/quyền lợi điều chỉnh; và/hoặc
- Điều chỉnh Phí bảo hiểm cơ bản/Phí rủi ro; và/hoặc
- Điều chỉnh phạm vi loại trừ trách nhiệm bảo hiểm; và/hoặc
- Điều chỉnh các điều kiện bảo hiểm khác dựa trên kết quả đánh giá, thẩm định yêu cầu bảo hiểm.

Hợp đồng chỉ được phát hành khi Bên mua bảo hiểm chấp thuận Điều kiện bổ sung và Generali đã nhận đủ phí bảo hiểm bổ sung (nếu có).

Trong thời hạn hợp đồng, trường hợp do (i) phát sinh Vi phạm nêu tại Điều 6.1, hoặc (ii) thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm, Generali có quyền áp dụng thêm Điều kiện bổ sung và sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm. Trường hợp Generali không nhận được phản hồi của Bên mua bảo hiểm trong thời hạn nêu trong thư thông báo của Generali, được hiểu là Bên mua bảo hiểm chấp thuận với thông báo của Generali về việc áp dụng Điều kiện bổ sung.

Điều kiện bổ sung được Bên mua bảo hiểm chấp thuận là một phần không tách rời của Hợp đồng.

3. NGƯỜI ĐƯỢC NHẬN QUYỀN LỢI

Người được nhận quyền lợi được xác định theo thứ tự ưu tiên tương ứng với từng trường hợp như sau:

3.1. Quyền lợi khi Người được bảo hiểm tử vong:

Thứ tự ưu tiên	Bên mua bảo hiểm là cá nhân	Bên mua bảo hiểm là tổ chức
1	Người thụ hưởng	Người thụ hưởng
2	Bên mua bảo hiểm	Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm
3	Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm	

3.2. Quyền lợi khác:

Thứ tự ưu tiên	Bên mua bảo hiểm là cá nhân	Bên mua bảo hiểm là tổ chức
1	Bên mua bảo hiểm	Người được bảo hiểm
2	Người thụ hưởng	Người thụ hưởng

3	Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm	Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm
4		Bên mua bảo hiểm

Thứ tự ưu tiên tại Điều 3.1 và 3.2 này được áp dụng lần lượt khi đối tượng ưu tiên trước đó:

- không có; hoặc
- không thỏa điều kiện trở thành người thụ hưởng; hoặc
- đã tử vong trước hoặc tại thời điểm phát sinh quyền lợi.

4. HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI

Để yêu cầu giải quyết quyền lợi, người được nhận quyền lợi cần cung cấp:

- (i) Yêu cầu giải quyết quyền lợi (theo mẫu của Generali) được kê khai thông tin đầy đủ, chính xác; và
- (ii) Thẻ căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương còn hiệu lực sử dụng của người được nhận quyền lợi; và
- (iii) Các chứng từ chứng minh Sự kiện bảo hiểm hoặc Sự kiện áp dụng tương ứng với từng quyền lợi như sau:

4.1. Chứng từ để chi trả quyền lợi tử vong hoặc TTTBVV

	Chứng từ cần nộp
(1) Bằng chứng về Sự kiện bảo hiểm	▪ Tử vong: giấy chứng tử/trích lục khai tử; ▪ TTTBVV: kết quả giám định tình trạng thương tật được xác nhận bởi cơ quan y tế hoặc Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hoặc cơ quan có thẩm quyền, hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Generali chấp thuận.
(2) Bằng chứng về nguyên nhân của Sự kiện bảo hiểm	▪ Nếu Sự kiện bảo hiểm xảy ra do Tai nạn: Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận điều tra của cơ quan có thẩm quyền, biên bản tai nạn của cơ quan công an có thẩm quyền; ▪ Giấy ra viện, tóm tắt bệnh án (có đầy đủ thông tin chẩn đoán và chỉ định điều trị), giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật), kết quả giải phẫu bệnh, hồ sơ khám, kết quả xét nghiệm (nếu có xét nghiệm), kết quả chẩn đoán hình ảnh (nếu có), chẩn đoán và điều trị từ bất kỳ bác sĩ và/hoặc cơ sở y tế nào mà Người được bảo hiểm đã đến khám và điều trị;

	▪ Biên bản khám nghiệm tử thi (nếu có).
(3) Bằng chứng về quyền nhận quyền lợi	▪ Giấy tờ chứng minh mối quan hệ với Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm, văn bản thỏa thuận phân chia/khai nhận di sản thừa kế, di chúc, văn bản cử người đại diện nhận quyền lợi.

Lưu ý:

- Generali có quyền yêu cầu cung cấp và lưu trữ bản gốc các chứng từ nêu trên.
- Trường hợp các chứng từ bằng tiếng nước ngoài, Generali có quyền yêu cầu người được nhận quyền lợi bảo hiểm thực hiện:
 - Chứng thực và dịch các chứng từ nhóm (1) và (2) sang tiếng Anh hoặc tiếng Việt;
 - Chứng thực, hợp pháp hóa lãnh sự các chứng từ nhóm (3) bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt.

Chi phí cho việc cung cấp các chứng từ theo yêu cầu nêu trên sẽ do người được nhận quyền lợi chịu trách nhiệm.

- Generali có quyền yêu cầu giám định/kiểm tra y khoa đối với Người được bảo hiểm tại các cơ quan giám định/chuyên viên giám định được Generali chỉ định hoặc chấp thuận. Chi phí cho việc giám định/kiểm tra y khoa do Generali chi trả. Kết quả giám định y khoa (bằng tiếng Việt) là cơ sở để Generali xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

4.2. Chứng từ yêu cầu quyền lợi thường sự kiện đặc biệt

Sự kiện áp dụng	Chứng từ cần nộp
Người được bảo hiểm kết hôn.	Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn/Trích lục kết hôn.
Người được bảo hiểm: - là nữ sinh con; hoặc - là nam có vợ sinh con; hoặc - nhận con nuôi.	▪ Giấy khai sinh/Trích lục khai sinh của con; ▪ Giấy chứng nhận nuôi con nuôi/Quyết định việc nuôi con nuôi/Trích lục nuôi con nuôi.
Người được bảo hiểm kỷ niệm ngày cưới mỗi 10 năm.	Giấy chứng nhận kết hôn/Trích lục kết hôn.

4.3. Chứng từ yêu cầu Miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm

Sự kiện áp dụng	Chứng từ cần nộp
Người được bảo hiểm kết hôn .	Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn/Trích lục kết hôn.
Người được bảo hiểm: - là nữ sinh con; hoặc	▪ Giấy khai sinh/Trích lục khai sinh của con;

- là nam có vợ sinh con; hoặc - nhận con nuôi.	▪ Giấy chứng nhận nuôi con nuôi/Quyết định việc nuôi con nuôi/Trích lục nuôi con nuôi.
Con của Người được bảo hiểm nhập học: lớp 1, lớp 6 và lớp 10.	▪ Bảng chứng về việc nhập học; và ▪ Giấy khai sinh/Trích lục khai sinh của con.

5. THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ VÀ GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI

Thời hạn người được nhận quyền lợi nộp hồ sơ	Thời hạn Generali giải quyết quyền lợi
▪ Là 12 tháng tính từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm/ Sự kiện áp dụng. ▪ Thời hạn trên không bao gồm thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của pháp luật.	▪ Là 30 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. ▪ Nếu Generali chi trả quá thời hạn nêu trên, Generali sẽ thanh toán thêm tiền lãi tính trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian quá hạn. Lãi suất chậm trả sẽ theo mức lãi suất Generali đang áp dụng đối với các khoản tạm ứng từ Hợp đồng bảo hiểm. Mức lãi suất này được công bố trên website của Generali tại từng thời điểm.

6. CÁC KHOẢN TIỀN HOÀN TRẢ, KHẤU TRỪ

Khi chi trả các khoản tiền thuộc trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV, Generali sẽ hoàn trả hoặc khấu trừ các khoản tiền sau đây (nếu có):

(i) Hoàn trả

- Khoản phí đã phân bổ sau ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV;
- Phí ban đầu đã khấu trừ sau ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV;
- Khoản khấu trừ hàng tháng đã khấu trừ từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV.

(ii) Khấu trừ

- Các khoản rút tiền từ Tài khoản hợp đồng được thực hiện từ ngày Người

được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV trở đi;

- Đối với trường hợp tử vong: các khoản thưởng định kỳ, thưởng đặc biệt, thưởng sự kiện đặc biệt đã chi trả sau ngày Người được bảo hiểm tử vong;
- Đối với trường hợp TTTBVV: các khoản thưởng định kỳ, thưởng đặc biệt đã chi trả sau ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV. Ngoài ra, đối với Lựa chọn Cơ bản, khấu trừ thêm khoản thưởng sự kiện đặc biệt đã chi trả sau ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV;
- Các Khoản nợ.

7. CAM KẾT TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ CẤM VẬN CỦA GENERALI

Generali cam kết tuân thủ các quy định về cấm vận quốc tế được thông qua bởi Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, Liên Minh Châu Âu, hoặc Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài (OFAC) của Bộ Tài chính Hoa Kỳ cũng như các quy định pháp luật của Việt Nam có liên quan (“Quy định về Cấm vận”).

Generali có quyền thực hiện tất cả các hành động cần thiết (ví dụ như: báo cáo cho cơ quan/tổ chức có thẩm quyền, từ chối bảo hiểm, chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm) phù hợp với Quy định về Cấm vận.

Theo Quy định về Cấm vận, Generali không thực hiện các giao dịch hoặc cung cấp bất kỳ dịch vụ bảo hiểm/tài chính nào (ví dụ như: chi trả quyền lợi bảo hiểm, chi trả/hoàn trả các khoản tiền liên quan Hợp đồng) với các cá nhân, tổ chức (i) có tên trong các danh sách cấm vận hoặc (ii) có liên quan với các quốc gia và vùng lãnh thổ bị cấm vận (danh sách các quốc gia và vùng lãnh thổ bị cấm vận sẽ được cập nhật tại website của Generali tại từng thời điểm).

8. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng, nếu không thể giải quyết thông qua thương lượng thì sẽ được giải quyết tại tòa án nơi có trụ sở của Generali hoặc tòa án nơi Bên mua bảo hiểm cư trú, làm việc hoặc có trụ sở.

PHỤ LỤC 2: CÁC KHOẢN PHÍ

1. PHÍ BAN ĐẦU

Được tính theo tỷ lệ % trên mỗi khoản phí tương ứng với Năm đóng phí như sau:

Năm đóng phí	1	2	3-5	6-10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	50%	30%	20%	2%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	1,5%				0%

2. PHÍ RỦI RO

Là khoản phí để đảm bảo quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo cam kết tại Hợp đồng bảo hiểm, được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng. Tỷ lệ Phí rủi ro dùng để tính Phí rủi ro thay đổi theo Tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Người được bảo hiểm.

3. PHÍ QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG

Là khoản phí dùng để bù đắp chi phí liên quan đến việc duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm, được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng. Trong năm 2025, Phí quản lý hợp đồng là 45.000 đồng mỗi tháng và tự động tăng 2.000 đồng mỗi năm dương lịch sau đó. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý hợp đồng không vượt quá 60.000 đồng mỗi tháng.

4. PHÍ QUẢN LÝ QUỸ

Là chi phí dùng để chi trả cho các hoạt động đầu tư, hoạt động định giá tài sản, hoạt động giám sát và quản lý Quỹ liên kết chung. Phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi Generali công bố lãi suất đầu tư của Quỹ liên kết chung. Phí quản lý quỹ tối đa là 2% mỗi năm tính trên Giá trị Tài khoản hợp đồng. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý quỹ không vượt quá lãi suất công bố.

5. PHÍ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC HẠN

Là phí được tính tại thời điểm Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn.

- Đối với Tài khoản cơ bản:

Năm hợp đồng	1-2	3	4	5	6+
% Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng	100%	30%	20%	10%	0%

- Đối với Tài khoản đóng thêm: Không áp dụng

PHỤ LỤC 3: GIẢI THÍCH TỪ NGŨ

Bên mua bảo hiểm	Là cá nhân cư trú hoặc sinh sống tại Việt Nam, từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm hoặc là tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bảo hiểm cho Người được bảo hiểm là: ▪ Bản thân Bên mua bảo hiểm; ▪ Vợ, chồng, cha, mẹ, con của Bên mua bảo hiểm; ▪ Anh ruột, chị ruột, em ruột hoặc người khác có quan hệ nuôi dưỡng, cấp dưỡng với Bên mua bảo hiểm; ▪ Người có quyền lợi về tài chính hoặc quan hệ lao động với Bên mua bảo hiểm.
Bệnh có sẵn	Là: ▪ Triệu chứng, dấu hiệu về tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm khởi phát trong vòng 36 tháng trước Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau, mà nếu biết được các triệu chứng, dấu hiệu này Generali đã không chấp thuận bảo hiểm, không chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hoặc chấp thuận bảo hiểm có điều kiện, chấp thuận khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm có điều kiện; ▪ Tình trạng bệnh tật hoặc thương tật của Người được bảo hiểm đã được chẩn đoán hoặc điều trị trước Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau. Căn cứ để xác định Bệnh có sẵn bao gồm: ▪ Hồ sơ y tế được lưu trữ tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế được thành lập hợp pháp, các tài liệu y khoa được Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền ban hành; hoặc ▪ Các thông tin do Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm tự kê khai trên hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc phiếu bổ sung thông tin.
Giấy chứng nhận bảo hiểm	Là văn bản thể hiện Generali chấp thuận bảo hiểm theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm.

Generali	Là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam được thành lập và hoạt động theo pháp luật của Việt Nam.
Hệ số bảo hiểm	Là hệ số được xác định bằng Số tiền bảo hiểm chia cho Phí bảo hiểm cơ bản (tính theo định kỳ đóng phí năm). Hệ số bảo hiểm tối thiểu và tối đa được xác định theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại (i) Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc (ii) ngày Generali chấp thuận các thay đổi liên quan đến Sản phẩm bảo hiểm chính; tùy ngày nào đến sau. Hệ số bảo hiểm tối thiểu và tối đa được công bố trên website của Generali theo quy định của Generali tại từng thời điểm.
Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm	Bao gồm: giấy yêu cầu bảo hiểm; tờ khai/bản khai thông tin của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm; bảng câu hỏi sức khỏe của Người được bảo hiểm; thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử (nếu có); tài liệu minh họa bán hàng; bảng câu hỏi đánh giá khả năng tài chính; và các tài liệu, thông tin khác do Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm cung cấp cho Generali liên quan đến yêu cầu bảo hiểm.
Hợp đồng bảo hiểm ("Hợp đồng")	Là thỏa thuận bằng văn bản giữa Generali và Bên mua bảo hiểm. Hợp đồng này bao gồm: ▪ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; ▪ Giấy chứng nhận bảo hiểm; ▪ Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm; ▪ Tài liệu tóm tắt Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm; ▪ Các xác nhận bằng văn bản của Generali; ▪ Các thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng, bao gồm cả các bản kê khai, bản trả lời hay bất cứ chứng từ nào làm căn cứ giao kết, sửa đổi, bổ sung, khôi phục hiệu lực hay thực hiện Hợp đồng.
Khoản nợ	Là bất cứ khoản tiền nào mà Bên mua bảo hiểm phải thanh toán cho Generali theo Hợp đồng.
Hành vi gian lận bảo hiểm	Là hành vi: a. giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi; hoặc

	b. Người được bảo hiểm tự gây thiệt hại về sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm; hoặc c. các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
Năm hợp đồng	Là 12 tháng hợp đồng liên tục tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.
Năm đóng phí	Là 12 tháng liên tục mà Bên mua bảo hiểm đóng đủ phí bảo hiểm theo định kỳ của Năm hợp đồng.
Ngày đến hạn đóng phí	Là ngày Bên mua bảo hiểm cần đóng phí bảo hiểm định kỳ, được xác định theo định kỳ đóng phí bảo hiểm và Ngày hiệu lực hợp đồng.
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng	Là ngày lặp lại hàng năm của Ngày hiệu lực hợp đồng. Nếu năm không có ngày tương ứng, ngày liền kề trước đó sẽ được áp dụng.
Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng	Là ngày lặp lại hàng tháng của Ngày hiệu lực hợp đồng. Nếu tháng không có ngày tương ứng, ngày cuối tháng sẽ là Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
Ngày phát hành hợp đồng	Là ngày mà Generali phát hành Giấy chứng nhận bảo hiểm. Ngày này được thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng	Là ngày Generali chấp thuận yêu cầu khôi phục hiệu lực của Hợp đồng khi Hợp đồng bị mất hiệu lực.
Ngày kết thúc hợp đồng	Là ngày liền trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 99 Tuổi và được thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Người được bảo hiểm	Là cá nhân từ 30 ngày Tuổi đến 70 Tuổi đang cư trú tại Việt Nam, có tính mạng được bảo hiểm theo Sản phẩm bảo hiểm chính. Tuổi tối đa khi kết thúc thời hạn bảo hiểm là 99 Tuổi.
Người thụ hưởng	Là người được Bên mua bảo hiểm chỉ định hợp lệ theo quy định của Generali để nhận quyền lợi. Những người có thể được chỉ định làm Người thụ hưởng gồm: ông/bà, cha/mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị/em ruột của Người được bảo hiểm hoặc người khác theo quy định của Generali tại từng thời điểm (được công bố trên website của Generali).
Quỹ liên kết chung	Là quỹ được thành lập cho tất cả các Hợp đồng bảo hiểm liên kết chung theo quy định của pháp luật. Generali quản lý và đầu tư Quỹ liên kết chung theo chiến lược và hạn mức đầu tư cụ thể trong từng giai đoạn

	nhằm mục đích đạt được lợi suất ổn định trong khoảng thời gian dài, đồng thời đảm bảo khả năng thanh toán cho khách hàng. Việc quản lý và đầu tư Quỹ liên kết chung cũng có thể được ủy thác cho một bên thứ ba (tùy tình hình thị trường và cân nhắc tại từng thời điểm), tuy nhiên mọi hoạt động của Quỹ liên kết chung luôn đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành. Generali thực hiện chính sách đầu tư thận trọng. Danh mục quỹ chủ yếu là công cụ thu nhập cố định như Trái phiếu Chính phủ, Tiền gửi hoặc Chứng chỉ tiền gửi, Trái phiếu hoặc Cổ phiếu phát hành bởi các công ty có hoạt động ổn định và sức khỏe tài chính lành mạnh. Tùy vào tình hình thị trường tài chính và khẩu vị rủi ro ở mỗi thời điểm xem xét, Quỹ cũng có thể xem xét đầu tư Chứng chỉ quỹ của các quỹ đầu tư có hoạt động bền vững và khẩu vị rủi ro tương đồng với Generali.
Sản phẩm bán kèm	Là (các) sản phẩm bảo hiểm được bán kèm với Sản phẩm bảo hiểm chính trong Hợp đồng bảo hiểm này.
Số tiền bảo hiểm	Là số tiền do Bên mua bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm và được Generali chấp thuận bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm được thể hiện tại Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc xác nhận của Generali hoặc thỏa thuận giữa các bên (nếu có).
Sự kiện bảo hiểm	Là sự kiện làm phát sinh trách nhiệm chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro của Generali theo Quy tắc và Điều khoản này.
Tai nạn	Là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn lên cơ thể Người được bảo hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác, gây ra thương tật và/hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.
Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (“TTTBVV”)	Là một trong các trường hợp sau: Người được bảo hiểm bị mất, hoặc bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của các bộ phận sau: - Hai tay; hoặc

	▪ Hai chân; hoặc ▪ Một tay và một chân; hoặc ▪ Hai mắt; hoặc ▪ Một tay và một mắt; hoặc ▪ Một chân và một mắt. Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của tay được tính từ cổ tay trở lên; mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của chân được tính từ mắt cá chân trở lên; mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn; hoặc: 2. Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên theo xác nhận của cơ quan y tế hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Generali chấp thuận. Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi Sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị. Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn hoặc bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.
Tuổi	Là tuổi của Người được bảo hiểm tại Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày kỷ niệm năm hợp đồng, tính theo lần sinh nhật vừa qua.



**BẢO HIỂM
NHÂN THỌ**



CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ GENERALI VIỆT NAM

TRỤ SỞ CHÍNH

GENERALI PLAZA HỒ CHÍ MINH
43-45 Tú Xương, phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh

**CHI NHÁNH &
VĂN PHÒNG KINH DOANH**

HÀ NỘI
Tòa nhà Pacific Place, số 83B phố Lý Thường Kiệt,
phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

ĐÀ NẴNG
386 Hoàng Diệu, phường Hoà Cường,
Thành phố Đà Nẵng

CẦN THƠ
Tầng Trệt, Số 42-48 Phạm Ngọc Thạch, phường Cái Khế,
Thành phố Cần Thơ

 **1900 969675**

 **www.generalivn**

 **info@generali-life.com.vn**

Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam được Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 61 GP/KDBH ngày 20/04/2011. Mã số thuế: 0310879824